TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:52/2022/HS-ST Ngày 26-7-2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Lệ và ông Nhữ Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Đình K, sinh năm 1978 tại xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình G và bà Phạm Thị Đ; có vợ và 3 con; tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 14/3/2022, UBND xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, thời gian 03 tháng kể từ ngày 08/3/2022, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương trong vụ án khác theo Lệnh tạm giam của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH D.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương (là kế toán công ty).

(Giấy ủy quyền ngày 24/01/2022).

Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1984.

Anh Lê Thanh P, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2022, Vũ Đình K đi từ nhà ở thôn L, xã T, huyện T đến huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để tìm xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đi qua Công ty TNHH D có trụ sở tại thôn H, xã N, huyện B, K nhìn thấy tại vị trí sân bê tông trong khuôn viên của công ty để các tấm cốp pha thành phẩm, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khoảng 18 giờ ngày 10/01/2022, K mượn xe mô tô BKS 34B2-169.32 của bố đẻ là ông Vũ Đình G điều khiển đi từ nhà đến Công ty D để trộm cắp tài sản (nhưng khi mượn bị cáo không cho biết mục đích sử dụng xe vào việc trộm cắp). Khi đến cổng công ty, K dựng xe máy bên ngoài, đeo găng tay bằng vải rồi trèo qua hàng rào đi vào trong khuôn viên của công ty nơi để các tấm cốp pha thành phẩm. K dùng hai tay bê các tấm cốp pha từ sân đến dựng sát hàng rào chỗ để xe mô tô (mỗi lần bê khoảng từ 8 đến 10 tấm) sau đó trèo ra ngoài, thò tay qua lan can tường rào kéo các tấm cốp pha qua ô thoáng, xếp lên xe mô tô rồi chở đến nhà chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1984 ở thôn G, xã B, huyện B bán với giá 10.000 đồng/1kg. Khi mua, chị Ng có hỏi về nguồn gốc các tấm cốp pha thì K nói là K đi làm được người khác cho, không dùng đến nên bán, chị Ng tin tưởng nên đã mua. Cứ như vậy từ ngày 10/01/2022 đến ngày 19/01/2022, K đã lén lút chiếm đoạt của Công ty D tổng số 128 tấm cốp pha, gồm 59 tấm cốp pha hình chữ U (mã Hunch), kích thước mỗi tấm là (120 x 40)cm nặng 15,5kg, tổng khối lượng là 914,5kg; 48 tấm (mã Euroform), kích thước mỗi tấm là (120 x 60)cm nặng 12,5kg, tổng khối lượng là 600kg; 10 tấm kích thước (120 x 45)cm, mỗi tấm nặng 10,5kg, tổng khối lượng là 105kg, 07 tấm kích thước (120 x 30)cm, mỗi tấm nặng 8kg, tổng khối lượng 56kg; 04 tấm kích thước (120 x 40)cm, mỗi tấm nặng 9kg, tổng khối lượng là 36kg. Tổng khối lượng số cấp pha K đã chiếm đoạt của Công ty D đến ngày 19/01/2022 là 1.711,5kg, K đã bán cho chị Hoàng Thị Ng được tổng số 17.120.000 đồng tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 19/01/2022, Công ty D tiến hành kiểm kê tài sản thì phát hiện bị mất một số cốp pha nên cử chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1991 trú tại thôn Đ, xã P, huyện T (là kế toán công ty) đi tìm ở một số quán thu mua sắt vụn ở các xã lân cận. Cùng ngày, chị Q đến nhà chị Hoàng Thị Ng phát hiện tại nhà chị Ng có thu mua số cốp pha của công ty D nên đã làm đơn trình báo Công an xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang. Chị Ng đã tự nguyện giao nộp toàn bộ 128 tấm cốp pha cho Công an xã Nhân

Quyền quản lý.

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 22/01/2022, K tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 34B2-169.32 đi từ nhà đến Công ty D để trộm cắp tài sản. Khi đến cổng công ty, K dựng xe máy bên ngoài, đeo găng tay bằng vải rồi trèo qua hàng rào đi vào khu chứa rác tìm tài sản. Tại đây, K phát hiện 01 thanh sắt hình hộp chữ nhật dài 6m uốn cong hình chữ V, khối lượng 14kg. K lấy thanh sắt đưa qua tường rào, rồi trèo ra ngoài mang đến nhà chị Ng bán. Chị Ng phát hiện K chính là người đã bán các tấm cốp pha trước đó nên đã báo Công an xã Nhân Quyền, đồng thời bảo chồng là anh Lê Thanh P cùng quần chúng nhân dân giữ K lại. Ngay sau đó, Công an xã Nhân Quyền đến đưa K về trụ sở UBND xã làm việc, quản lý của K xe mô tô cùng 01 đôi găng tay bằng vải màu xanh – trắng, đồng thời báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiếp nhận vụ việc và xử lý theo quy định. Ban đầu bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện ngày 22/01/2021, sau đó qua việc cơ quan điều tra khai thác, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi thực hiện từ ngày 10/01/2022 đến ngày 22/01/2022.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: Tổng số cốp pha của Công ty D có khối lượng 1.725,5kg, tổng trị giá 17.255.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 11/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Vũ Đình K về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo từ 17 tháng đến 20 tháng tù, tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền 17.120.000 đồng cho chị Ng và anh P.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi găng tay bị cáo sử dụng để phạm tội.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của công ty D với tình tiết như nêu trên, nhất trí quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo cũng nhất trí với yêu cầu hoàn trả tiền của chị Ng và anh P.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Công ty D bị trộm cắp số tài sản là các thanh cốp pha đã qua sử dụng và 01 thanh sắt như nêu trên, nhất trí với kết quả điều tra xác định bị cáo Vũ Đình K đã trộm cắp tài sản. Số tài sản bị K trộm cắp đã được công ty nhận lại đủ và không bị thiệt hại nghiêm trọng gì từ việc bị cáo

chiếm đoạt tài sản. Công ty D không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự bị cáo theo quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh P, chị Hoàng Thị Ng đề nghị Tòa án buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền mà chị Ng đã bỏ ra mua cốp pha của bị cáo là 17.120.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/01/2022 đến ngày 22/01/2022, tại thôn Hòa Loan, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Vũ Đình K đã lén lút chiếm đoạt của Công ty TNHH D 128 tấm cốp pha và 01 thanh sắt hình hộp chữ nhật có tổng khối lượng là 1.725,5 kg. Tổng trị giá tài sản K chiếm đoạt là 17.225.000 đồng.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có tiền sự về xử lý hành chính và đang bị cơ quan tố tụng huyện Gia Lộc khởi tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

[4]. Bị cáo thành khẩn khai báo nên hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai chiếm đoạt tài sản của bị hại vào nhiều ngày, nhưng không nhớ được cụ thể hành vi chiếm đoạt mỗi ngày là bao nhiêu cốp pha, mà chỉ là áng chừng. Chị Ng là người mua tài sản của bị cáo cũng không nhớ chính xác được từng lần mua, số tiền trả từng lần. Do đó, không có cơ sở để xác định mỗi lần thực hiện hành vi chiếm đoạt của bị cáo đã đủ cấu thành tội Trộm cắp tài sản, nên HĐXX không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở nên đối với bị cáo.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình

tiết tăng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về phạt bổ sung: Căn cứ vào quy định tại khoản 5 Điều 173; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Số tài sản bị K trộm cắp, công ty D đã thu hồi toàn bộ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không phải xem xét việc bồi thường đối với công ty D.

Chị Ng và anh P yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bỏ ra mua cốp pha 17.120.000 đồng. Hợp đồng mua bán tài sản giữa bị cáo và chị Ng là vô hiệu, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Ng và anh P buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền trên.

[7]. Đối với chiếc xe máy của ông Vũ Đình Gần, cơ quan điều tra đã trả lại ông Gần là phù hợp. Chiếc găng tay bị cáo đeo là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có nghĩa vụ hoàn trả tiền nên chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38, khoản 2 và khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình K phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình K 18 (mười tám) tháng tù kể từ ngày đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 131 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền 17.120.000 (mười bảy triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng cho chị Hoàng Thị Ng và anh Lê Thanh P.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi của khoản phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi găng tay màu xanh trắng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 856.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Cường